

Số: 2056/HD-SVHTT

Thừa Thiên Huế, ngày 24 tháng 10 năm 2019

## HƯỚNG DẪN

### Thực hiện bình xét và đề nghị công nhận các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng cuối năm 2019

Căn cứ Luật Thi đua Khen thưởng ngày 26 tháng 11 năm 2003, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua Khen thưởng ngày 14 tháng 6 năm 2005 và ngày 16 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật thi đua, khen thưởng;

Căn cứ Quyết định số 63/2019/QĐ-UBND ngày 09/10/2019 của UBND tỉnh ban hành Quy chế thi đua, khen thưởng tỉnh Thừa Thiên Huế;

Căn cứ Hướng dẫn số 156/HD-HĐTĐKT ngày 22/10/2019 của Hội đồng Thi đua Khen thưởng tỉnh Thừa Thiên Huế về việc thực hiện Quyết định số 63/2019/QĐ-UBND ngày 09/10/2019 của UBND tỉnh ban hành Quy chế thi đua, khen thưởng tỉnh Thừa Thiên Huế;

Căn cứ Công văn số 3732/BVHTTDL-TĐKT ngày 19/9/2019 của Bộ Văn hóa và Thể thao và Du lịch về việc hướng dẫn công tác xét khen thưởng tổng kết năm 2019,

Sở Văn hóa và Thể thao hướng dẫn bình xét các danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng cuối năm 2019 như sau:

#### **I. Danh hiệu thi đua**

##### **1. Cờ thi đua xuất sắc của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch**

a) Đối tượng: Xét tặng cho Phòng Văn hóa và Thông tin hoặc Trung tâm Văn hóa - Thông tin và Thể thao, Trung tâm Văn hóa và Thể thao cấp huyện, thị xã, thành phố.

b) Số lượng:

Trên cơ sở đề nghị của các đơn vị, Hội đồng Thi đua Khen thưởng Sở Văn hóa và Thể thao sẽ xem xét lựa chọn **01 đơn vị** có thành tích xuất sắc, tiêu biểu nhất trong công tác quản lý, tổ chức các hoạt động văn hóa, thể thao và gia đình để đề nghị Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch tặng Cờ thi đua xuất sắc.

Đối với Cờ thi đua xuất sắc các lĩnh vực chuyên ngành: Văn hóa cơ sở, nghệ thuật biểu diễn, thư viện, đào tạo, di sản văn hóa, điện ảnh, thanh tra... do Cục, Vụ quản lý chuyên ngành thuộc Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch hướng dẫn trực tiếp.

## **2. Tập thể Lao động tiên tiến**

a) Đối tượng: Xét tặng cho tập thể Sở Văn hóa và Thể thao, các phòng chuyên môn, đơn vị sự nghiệp thuộc sở.

b) Tiêu chuẩn: Tập thể đạt các tiêu chuẩn quy định tại Khoản 1, Điều 28 Luật Thi đua Khen thưởng, cụ thể như sau:

- Hoàn thành tốt nhiệm vụ và kế hoạch được giao;
- Có phong trào thi đua thường xuyên, thiết thực, có hiệu quả;
- Có trên 50% cá nhân trong tập thể đạt danh hiệu "Lao động tiên tiến" và không có cá nhân bị kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên;
- Nội bộ đoàn kết, chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

## **3. Tập thể Lao động xuất sắc**

a) Đối tượng: Tập thể tiêu biểu được lựa chọn trong số các tập thể đạt danh hiệu "Tập thể lao động tiên tiến" (tập thể đề nghị công nhận Tập thể Lao động xuất sắc phải là các đơn vị được đề nghị công nhận danh hiệu Tập thể Lao động tiên tiến).

b) Tiêu chuẩn: Tập thể đạt các tiêu chuẩn theo quy định tại Khoản 1, Điều 27 Luật Thi đua, Khen thưởng, cụ thể như sau:

- Sáng tạo, vượt khó hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, thực hiện tốt các nghĩa vụ đối với Nhà nước;
- Có phong trào thi đua thường xuyên, thiết thực, hiệu quả;
- Có 100% cá nhân trong tập thể hoàn thành nhiệm vụ được giao, trong đó có ít nhất 70% cá nhân đạt danh hiệu "Lao động tiên tiến";
- Có cá nhân đạt danh hiệu "Chiến sĩ thi đua cơ sở" và không có cá nhân bị kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên;
- Nội bộ đoàn kết, gương mẫu chấp hành chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

c) Số lượng: Hội đồng Thi đua Khen thưởng Sở sẽ xem xét, lựa chọn 30% tập thể tiêu biểu, xuất sắc trong những tập thể được công nhận "Tập thể lao động tiên tiến" để đề nghị UBND tỉnh công nhận danh hiệu "Tập thể Lao động xuất sắc".

## **4. Lao động tiên tiến**

a) Đối tượng: Xét công nhận đối với các cá nhân là cán bộ, công chức, viên chức, người lao động làm việc tại các phòng, đơn vị thuộc Sở.

b) Tiêu chuẩn: Cá nhân đạt các tiêu chuẩn quy định tại Khoản 1, Điều 24 Luật Thi đua Khen thưởng và Điều 10, Nghị định số 91/2017/NĐ-CP của Chính phủ, cụ thể như sau:

- Hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, đạt năng suất và chất lượng cao;
- Chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, có tinh thần tự lực, tự cường; đoàn kết, tương trợ, tích cực tham gia các phong trào thi đua;

- Tích cực học tập chính trị, văn hóa, chuyên môn, nghiệp vụ;

- Có đạo đức, lối sống lành mạnh.

c) Đối tượng nghỉ thai sản theo chế độ quy định của Nhà nước vẫn được tính để xem xét tặng danh hiệu Lao động tiên tiến.

d) Đối với cá nhân chuyên công tác, cơ quan, tổ chức, đơn vị mới có trách nhiệm bình xét, đề nghị tặng danh hiệu “Lao động tiên tiến” (trường hợp có thời gian công tác ở cơ quan cũ từ 06 tháng trở lên phải có ý kiến nhận xét của cơ quan cũ).

Trường hợp cá nhân được điều động, biệt phái đến cơ quan, tổ chức, đơn vị khác trong một thời gian nhất định thì việc đề nghị xét tặng danh hiệu “Lao động tiên tiến” do cơ quan, tổ chức, đơn vị điều động, biệt phái bình xét, đề nghị và được cơ quan, tổ chức, đơn vị tiếp nhận cá nhân được điều động, biệt phái xác nhận.

e) Cá nhân được cử tham gia đào tạo, bồi dưỡng ngắn hạn dưới 01 năm, chấp hành tốt quy định của cơ sở đào tạo, bồi dưỡng thì thời gian học tập được tính vào thời gian công tác tại cơ quan, tổ chức, đơn vị để được bình xét danh hiệu “Lao động tiên tiến”. Trường hợp cá nhân được cử tham gia đào tạo, bồi dưỡng từ 01 năm trở lên, chấp hành tốt quy định của cơ sở đào tạo, bồi dưỡng, có kết quả học tập từ loại khá trở lên thì được tính để xét tặng danh hiệu “Lao động tiên tiến”.

g) Không xét tặng danh hiệu Lao động tiên tiến cho các trường hợp: Cá nhân mới tuyển dụng dưới 10 tháng; bị kỷ luật từ khiển trách trở lên.

## **5. Chiến sĩ Thi đua cơ sở**

a) Đối tượng: Xét công nhận đối với cá nhân là cán bộ, công chức, viên chức, người lao động làm việc tại các phòng, đơn vị thuộc Sở được công nhận danh hiệu Lao động tiên tiến (Cá nhân đề nghị công nhận Chiến sĩ thi đua cơ sở phải được đề nghị công nhận Lao động tiên tiến).

b) Tiêu chuẩn: Cá nhân đạt các tiêu chuẩn quy định tại Khoản 3, Điều 9, Nghị định số 91/2017/NĐ-CP của Chính phủ, cụ thể như sau:

- Đạt các tiêu chuẩn của danh hiệu Lao động tiên tiến;

- Có sáng kiến là giải pháp kỹ thuật, giải pháp quản lý, giải pháp tác nghiệp hoặc giải pháp ứng dụng tiến bộ kỹ thuật để tăng năng suất lao động, tăng hiệu quả

công tác được Hội đồng xét sáng kiến kinh nghiệm của Sở Văn hóa và Thể thao xét duyệt, công nhận hoặc có đề tài khoa học đã được nghiệm thu và áp dụng.

c) Số lượng:

Số lượng đề nghị công nhận Chiến sĩ thi đua cơ sở **không vượt quá 15%** tổng số cá nhân được đề nghị công nhận danh hiệu Lao động tiên tiến của từng phòng và đơn vị thuộc Sở.

## **6. Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh**

a) Đối tượng:

Xét, đề nghị công nhận đối với cá nhân là cán bộ, công chức, viên chức, người lao động làm việc tại các phòng, đơn vị thuộc Sở (cá nhân được đề nghị công nhận Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh phải được đề nghị công nhận Chiến sĩ thi đua cơ sở).

b) Tiêu chuẩn: Cá nhân đạt các tiêu chuẩn theo quy định tại Khoản 2, Điều 9 và Khoản 8, Điều 45, Nghị định số 91/2017/NĐ-CP của Chính phủ và Điều 4, Quyết định số 63/2019/QĐ-UBND ngày 09/10/2019 của UBND tỉnh, cụ thể như sau:

- Có thành tích tiêu biểu xuất sắc trong số những cá nhân có 03 lần liên tục đạt danh hiệu Chiến sĩ thi đua cơ sở.

- Có sáng kiến (là giải pháp kỹ thuật, giải pháp quản lý, giải pháp công tác, giải pháp tác nghiệp, giải pháp ứng dụng tiến bộ kỹ thuật) hoặc đề tài nghiên cứu khoa học cấp tỉnh được áp dụng đạt hiệu quả cao, có phạm vi ảnh hưởng đối với tỉnh. Sáng kiến có tác dụng, ảnh hưởng đối với tỉnh được Hội đồng xét sáng kiến của Sở xem xét, chấm điểm và trình Hội đồng xét sáng kiến của tỉnh công nhận hoặc đề tài nghiên cứu khoa học cấp tỉnh đã được nghiệm thu do Sở Khoa học và Công nghệ cấp giấy chứng nhận.

c) Cá nhân được đề nghị công nhận danh hiệu Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh phải được 90% số phiếu đồng ý của thành viên Hội đồng Thi đua Khen thưởng Sở; sáng kiến phải được Hội đồng xét sáng kiến của Sở đánh giá, chấm điểm từ 80 điểm trở lên đồng thời có số phiếu đồng ý từ 80% trở lên của các thành viên Hội đồng.

d) Số lượng: Hội đồng Thi đua Khen thưởng Sở sẽ xem xét, đề nghị UBND tỉnh công nhận danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh” không quá 10% cá nhân đạt danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở” của toàn Sở.

## **II. Hình thức khen thưởng**

### **1. Bằng khen của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch**

a) Xét, đề nghị Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch tặng Bằng khen cho **một (01)** đơn vị ngoài ngành do Hội đồng Thi đua Khen thưởng Sở trực tiếp đề xuất.

b) Phòng Văn hóa và Thông tin các huyện, thị xã, thành phố Huế chọn **01 xã, phường, thị trấn** có thành tích tiêu biểu trong quản lý, tổ chức các phong trào văn hóa, thể thao và gia đình tại địa phương đề nghị Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch tặng Bằng khen. Trên cơ sở đề nghị của các đơn vị, Hội đồng Thi đua Khen thưởng Sở Văn hóa và Thể thao **sẽ lựa chọn 02 xã, phường, thị trấn tiêu biểu nhất** (thuộc hai đơn vị cấp huyện khác nhau) để đề nghị Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch tặng Bằng khen.

c) Phòng Văn hóa và Thông tin, Trung tâm Văn hóa - Thông tin và Thể thao, Trung tâm Văn hóa và Thể thao các huyện, thị xã, thành phố, các đơn vị sự nghiệp thuộc Sở căn cứ vào kết quả công tác để bình xét, lựa chọn tập thể (tập thể đơn vị) hoặc cá nhân (thuộc đơn vị) có thành tích xuất sắc trong quản lý, tổ chức các hoạt động văn hóa, thể thao và gia đình để đề nghị Sở Văn hóa và Thể thao trình Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch tặng Bằng khen. Trên cơ sở đề nghị của các đơn vị, Hội đồng Thi đua Khen thưởng của Sở xét chọn **02 tập thể và 02 cá nhân tiêu biểu** đề nghị Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch tặng Bằng khen.

## **2. Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh**

a) Đối tượng:

- Về cá nhân: Xét, đề nghị UBND tỉnh tặng thưởng đối với cá nhân là cán bộ, công chức, viên chức, người lao động làm việc tại các phòng, đơn vị thuộc Sở.

- Về tập thể: Xét, đề nghị UBND tỉnh tặng thưởng cho tập thể Sở Văn hóa và Thể thao, các phòng và đơn vị thuộc Sở.

b) Tiêu chuẩn: Xét tặng cho các tập thể, cá nhân đạt các tiêu chuẩn quy định tại Điều 39, Nghị định số 91/2017/NĐ-CP của Chính phủ và Điều 7, Quyết định số 63/2019/QĐ-UBND ngày 09/10/2019 của UBND tỉnh, cụ thể như sau:

\* Đối với cá nhân:

- Gương mẫu chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước;

- Có 02 năm trở lên liên tục hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ (tính đến năm đề nghị khen thưởng), trong thời gian đó có 02 sáng kiến được công nhận và áp dụng hiệu quả trong phạm vi cấp cơ sở.

\* Đối với tập thể:

- 02 năm trở lên liên tục hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ (tính đến năm đề nghị khen thưởng);

- Gương mẫu chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước; nội bộ đoàn kết, thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở, tổ chức tốt các phong trào thi đua; chăm lo đời sống vật chất, tinh thần trong tập thể; thực hành tiết kiệm; thực hiện đầy đủ các chế độ, chính sách pháp luật.

c) Số lượng:

- Đối với cá nhân không quá 30% trong tổng số cá nhân hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, nhưng tối đa không quá 10 cá nhân thuộc Sở. Trong đó, tỷ lệ đề nghị tặng Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh giữa cán bộ lãnh đạo và công chức, viên chức, người lao động trực tiếp như sau: Công chức, viên chức, người lao động trực tiếp là 50%; cán bộ lãnh đạo cấp Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng cấp sở, Giám đốc, Phó Giám đốc các đơn vị trực thuộc sở là 30%; Ban Giám đốc Sở là 20%.

- Đối với tập thể không quá 50% trong tổng số tập thể được đề nghị công nhận hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ (đề nghị công nhận Tập thể Lao động xuất sắc).

### **3. Giấy khen của Giám đốc Sở Văn hóa và Thể thao**

a) Phòng Văn hóa Thông tin, Trung tâm Văn hóa - Thông tin và Thể thao, Trung tâm Văn hóa và Thể thao các huyện, thị xã, thành phố lựa chọn **01 tập thể, 01 cá nhân** để đề nghị Giám đốc Sở Văn hóa và Thể thao tặng giấy khen theo tiêu chuẩn quy định tại Quy chế Thi đua Khen thưởng của Sở;

b) Các phòng, đơn vị trực thuộc căn cứ thành tích của tập thể đơn vị và từng cá nhân để đề nghị Giám đốc Sở tặng Giấy khen với số lượng cụ thể như sau:

- Đối với cá nhân: Không quá 20% cá nhân đạt danh hiệu Lao động tiên tiến của từng phòng và không quá 10% cá nhân đạt danh hiệu Lao động tiên tiến của các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở.

- Đối với tập thể: Trên cơ sở đề nghị của các đơn vị, Hội đồng Thi đua Khen thưởng Sở sẽ xem xét, đề nghị Giám đốc Sở tặng Giấy khen không quá 30% tập thể được công nhận danh hiệu “Tập thể lao động tiên tiến” trong toàn Sở.

### **4. Các danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng cấp Nhà nước**

Thực hiện theo quy định của Luật Thi đua Khen thưởng, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua Khen thưởng năm 2005 và năm 2013; Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật thi đua, khen thưởng.

### **III. Một số lưu ý khi bình xét danh hiệu thi đua, bằng khen:**

1. Tập thể, cá nhân đề nghị công nhận các danh hiệu thi đua phải có đăng ký danh hiệu thi đua từ đầu năm.

2. Các cá nhân đã được Chủ tịch UBND tỉnh, Thủ tướng Chính phủ, Chủ tịch Nước công nhận danh hiệu thi đua hoặc khen thưởng về thành tích công tác năm thì sau 2 năm mới đề nghị Chủ tịch UBND tỉnh công nhận danh hiệu thi đua hoặc khen thưởng công tác năm. Thời gian trình Chủ tịch UBND tỉnh công nhận danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh” lần tiếp theo được tính sau 3 năm theo thời gian lập được thành tích ghi trong quyết định công nhận lần trước.

3. Các tập thể được Chủ tịch UBND tỉnh tặng Bằng khen hoàn thành nhiệm vụ công tác năm thì sau 2 năm mới xét đề nghị Chủ tịch UBND tỉnh tặng Bằng khen hoàn thành nhiệm vụ công tác năm.

4. Trong cùng một thời điểm, các phòng, đơn vị chỉ đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh tặng Bằng khen hoặc công nhận danh hiệu Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh cho cá nhân thuộc đơn vị; trong năm, các tập thể, cá nhân đề nghị khen thưởng cấp Nhà nước thì không đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh tặng Bằng khen hoặc công nhận danh hiệu Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh.

5. Những trường hợp đề nghị công nhận danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng thuộc thẩm quyền quyết định của UBND tỉnh hoặc Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, nếu không được Hội đồng Thi đua Khen thưởng Sở nhất trí thông qua sẽ được Hội đồng xem xét đề nghị ở hình thức khác hoặc thấp hơn.

6. Không xem xét khen thưởng đối với tập thể, cá nhân bị xử lý kỷ luật trong các trường hợp sau đây:

a) Đối với tập thể:

- Tập thể bị xử lý kỷ luật;
- Tập thể có người đứng đầu hoặc cấp phó người đứng đầu bị xử lý kỷ luật.

b) Đối với cá nhân:

- Cá nhân bị xử lý kỷ luật;
- Đối với tập thể bị xử lý kỷ luật: Cá nhân người đứng đầu không được xem xét khen thưởng.

7. Các phòng, đơn vị trực thuộc Sở quan tâm đề nghị khen thưởng đối với công chức, viên chức, người lao động trực tiếp và cá nhân có nhiều sáng tạo trong lao động, công tác.

#### **IV. Hồ sơ và thời hạn nhận hồ sơ đề nghị khen thưởng:**

##### **1. Hồ sơ đề nghị khen thưởng gồm:**

- Tờ trình của cơ quan, tổ chức đề nghị khen thưởng;
- Biên bản họp Hội đồng Thi đua Khen thưởng;
- Báo cáo thành tích của tập thể (Mẫu số 01), đính kèm bản photo các Quyết định, Bằng khen, chứng nhận gửi kèm theo;

*Đối với các xã, phường, thị trấn, Phòng Văn hóa và Thông tin, Trung tâm Văn hóa - Thông tin và Thể thao, Trung tâm Văn hóa và Thể thao các địa phương đề nghị Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch tặng Bằng khen, Sở Văn hóa và Thể thao tặng Giấy khen: Báo cáo thành tích 01 năm (2019) và phải có xác nhận của UBND huyện, thị xã, thành phố Huế.*

- Báo cáo thành tích của cá nhân có xác nhận của cấp trên (Mẫu số 02), đính kèm bản photo các Quyết định, Bằng khen, chứng nhận gửi kèm theo;

- Báo cáo Sáng kiến (đối với cá nhân đề nghị công nhận danh hiệu chiến sĩ thi đua cấp tỉnh, Chiến sĩ thi đua cơ sở) (Mẫu số 03);

- Bảng tổng hợp các danh hiệu thi đua (Mẫu số 4).

\* Tất cả các mẫu văn bản và báo cáo thành tích phải được thực hiện theo đúng quy định tại Thông tư số 01/2011/TT-BNV ngày 19 tháng 01 năm 2011 của Bộ Nội vụ hướng dẫn thể thức và kỹ thuật trình bày văn bản hành chính.

\* Hồ sơ biểu mẫu kèm theo được đăng tải trên Trang thông tin điện tử của Sở (*mục Văn bản điều hành của Sở*).

## 2. Số lượng hồ sơ:

- Hồ sơ đề nghị Sở Văn hóa và Thể thao khen thưởng: Mỗi tập thể, cá nhân làm 01 bộ hồ sơ (bản chính);

- Hồ sơ đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch khen thưởng: Mỗi tập thể, cá nhân làm thành 03 bộ hồ sơ (bản chính). Riêng đối với hồ sơ đề nghị xét khen thưởng cấp Nhà nước: Mỗi tập thể, cá nhân làm thành 07 bộ hồ sơ (bản chính).

## 3. Thời hạn nhận hồ sơ:

- Hồ sơ đề nghị công nhận các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng gửi về Sở Văn hóa và Thể thao **chậm nhất ngày 20/11/2019**.

Báo cáo thành tích đề nghị UBND tỉnh khen thưởng phải gửi kèm file điện tử đến địa chỉ email: [nnnha.svhtt@thuathienhue.gov.vn](mailto:nnnha.svhtt@thuathienhue.gov.vn).

Yêu cầu các đơn vị nghiên cứu, rà soát để áp dụng triển khai thực hiện, đảm bảo đúng số lượng, tiêu chuẩn theo quy định. Đơn vị nào đề nghị vượt quá số lượng quy định, hồ sơ khen thưởng không đầy đủ và không đảm bảo yêu cầu, nộp không đúng thời hạn, Sở Văn hóa và Thể thao sẽ không xem xét khen thưởng./.

### Nơi nhận:

- GD, các PGD Sở;
- Các Phòng, đơn vị sự nghiệp thuộc Sở;
- Phòng Văn hóa & Thông tin các huyện, TX, TP;
- Trung tâm VH&TT, Trung tâm VH-TT&TT  
Các huyện, thị xã, thành phố Huế;
- Hội đồng TĐKT Sở;
- Lưu VT, TĐKT.

**GIÁM ĐỐC**

**Phan Thanh Hải**